

Số: 70 /KH-UBND

Lục Ngạn, ngày 04 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH
Vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 1289/KH-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc vận động đóng góp Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2019; Ủy ban nhân dân huyện Lục Ngạn xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm phát huy đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta, thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, thể hiện sự trân trọng và lòng biết ơn đối với những cống hiến, hy sinh của các thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ. Giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước cho nhân dân.

- Tạo nguồn lực giúp đỡ hộ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở có nhu cầu xây mới, sửa chữa nhà ở; hỗ trợ người có công có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ốm yếu dài ngày khám chữa bệnh; cải tạo các công trình ghi công liệt sỹ đã xuống cấp...

2. Yêu cầu

- Vận động cán bộ, công nhân, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động và nhân dân tích cực tham gia đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

- Không vận động chồng chéo, phân cấp rõ phạm vi vận động của quỹ, quỹ cấp huyện/quỹ cấp xã đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Đảm bảo tính tự nguyện, khách quan, minh bạch trong đóng góp; đảm bảo quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích và hiệu quả trong hoạt động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” các cấp.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, phạm vi vận động

- Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” cấp xã, phường thị trấn (gọi chung là cấp xã): vận động đối với những người làm việc, lao động, công tác trên địa bàn do cấp xã trực tiếp quản lý; các hộ dân đang cư trú tại địa phương. Đối tượng thuộc diện vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” cấp huyện thì không thuộc diện đóng góp Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” cấp xã.

- Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” cấp huyện: vận động đối với những người đang làm việc tại các cơ quan hành chính, sự nghiệp cấp huyện (kể cả các đơn vị thuộc ngành dọc quản lý, như: Chi Cục Thuế, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Bảo hiểm xã hội...); các cơ quan đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp trên địa bàn do cấp huyện trực tiếp quản lý; cơ quan quân sự, công an cấp huyện; các doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện.

Các cơ quan, đoàn thể, các trường học và đơn vị đóng trên địa bàn huyện

căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao tổ chức vận động, thu theo quy định.

(có danh sách số biên chế của các cơ quan, trường học kèm theo).

2. Mức vận động đóng góp

- Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ các lực lượng vũ trang hưởng lương từ ngân sách nhà nước: tối thiểu 01 ngày lương.

- Mỗi người lao động tại các doanh nghiệp: tối thiểu 01 ngày lương.

- Các hộ gia đình: tối thiểu là 10.000 đồng.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp cao hơn mức vận động trên và tiếp nhận tinh thần ủng hộ của các đối tượng được quy định tại khoản 2, Điều 7, Điều lệ Quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ban hành kèm theo Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/4/2006 của Chính phủ.

3. Thời gian vận động: từ ngày 03/5/2019 đến hết ngày 30/5/2019.

4. Địa điểm thu, nộp tiền vận động

- Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” cấp huyện: nộp về Phòng Lao động - TB&XH huyện (cơ quan Thường trực Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” cấp huyện) hoặc nộp vào tài khoản Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, số TK: 3761.0.1075277.91011 tại Kho bạc Nhà nước Lục Ngạn.

- Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã: nộp về Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã.

5. Sử dụng quỹ

Theo quy định tại Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/4/2006 của Chính phủ ban hành Điều lệ quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch vận động Quỹ Đền ơn đáp nghĩa năm 2019 đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, trường học; các công ty, doanh nghiệp và nhân dân nhằm huy động tối đa nguồn lực tự nguyện đóng góp xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”.

- Đôn đốc các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm túc kế hoạch vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2019; tổng hợp, báo cáo kết quả thu vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” trên địa bàn huyện về Sở Lao động - TB&XH tỉnh theo quy định.

2. Ban Quản lý Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” huyện: thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị được phân công phụ trách; báo cáo kịp thời kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc để UBND huyện tổng hợp, có biện pháp giải quyết kịp thời.

3. Các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn huyện: vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực hưởng ứng, tự nguyện ủng hộ với tinh thần “uống nước nhớ nguồn”.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện: tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tuyên truyền và tham gia hưởng ứng cuộc vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa năm 2019.

5. UBND các xã, thị trấn: xây dựng kế hoạch vận động, tiếp nhận và sử dụng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của địa phương để hỗ trợ cho người có công với cách mạng cải thiện nhà ở, khám chữa bệnh và nâng cấp, tu bổ công trình ghi công liệt sỹ tại địa phương; báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện).

Trên đây là Kế hoạch vận động đóng góp Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2019. Giao cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện theo dõi, đôn đốc, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - TB&XH tỉnh, Thường trực Huyện ủy, UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, LĐTB&XH.

Bản điện tử:

- Sở Lao động-TB&XH tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UB MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường học trên địa bàn huyện;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện;
- LĐVP, CVTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

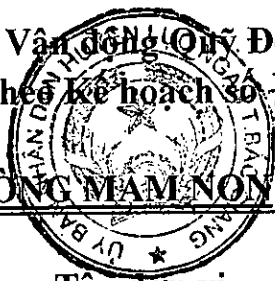
TRƯƠNG VĂN NĂM



Trương Văn Năm

CHỈ TIÊU

Vận động Quy Đền ơn đáp nghĩa huyện Lục Ngạn năm 2019
(Kèm theo kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 04/5/2019 của UBND huyện)



KHỐI TRƯỜNG MẦM NON

STT	Tên đơn vị	CB&GV	Giáo viên	Mức vận động
		(Biên chế)	HD (BH)	
1	Phượng Sơn	27	12	01 ngày lương/người
2	Quý Sơn 1	20	14	01 ngày lương/người
3	Quý Sơn 2	14	10	01 ngày lương/người
4	Chũ	26	6	01 ngày lương/người
5	Trù Hựu	20	15	01 ngày lương/người
6	Kiên Thành	21	11	01 ngày lương/người
7	Kiên Lao	22	11	01 ngày lương/người
8	Sơn Hải	21	4	01 ngày lương/người
9	Hộ Đáp	24	6	01 ngày lương/người
10	Cẩm Sơn	22	7	01 ngày lương/người
11	Tân Sơn	32	7	01 ngày lương/người
12	Sa Lý	14	11	01 ngày lương/người
13	Phong Minh	13	9	01 ngày lương/người
14	Phong Vân	23	3	01 ngày lương/người
15	Kim Sơn	17	4	01 ngày lương/người
16	Biên Động	25	4	01 ngày lương/người
17	Phú Nhuận	26	3	01 ngày lương/người
18	Tân Hoa	24	11	01 ngày lương/người
19	Đồng Cốc	18	9	01 ngày lương/người
20	Phì Điền	17	8	01 ngày lương/người
21	Tân Quang	24	18	01 ngày lương/người
22	Giáp Sơn	29	18	01 ngày lương/người
23	Hồng Giang	22	18	01 ngày lương/người
24	Biên Sơn	21	10	01 ngày lương/người
25	Thanh Hải 1	30	14	01 ngày lương/người
26	Thanh Hải 2	21	10	01 ngày lương/người
27	Nghĩa Hồ	24	9	01 ngày lương/người
28	Mỹ An	18	11	01 ngày lương/người
29	Nam Dương	24	15	01 ngày lương/người
30	Tân Mộc	28	3	01 ngày lương/người
31	Tân Lập	31	8	01 ngày lương/người
32	Đèo Gia	21	8	01 ngày lương/người
	Tổng cộng	719	307	

CHỈ TIÊU

Vận động xây Đền ơn đáp nghĩa huyện Lục Ngạn năm 2019
(Kèm theo Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 04/15/2019 của UBND huyện)



KHỐI TRƯỜNG

TIEU HỌC

STT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu theo biên chế	Mức vận động
1	Phượng Sơn 1	47	01 ngày lương/người
2	Phượng Sơn 2	28	01 ngày lương/người
3	Quý Sơn 1	44	01 ngày lương/người
4	Quý Sơn 2	40	01 ngày lương/người
5	TT Chũ	46	01 ngày lương/người
6	Trù Hựu	43	01 ngày lương/người
7	Kiên Thành	82	01 ngày lương/người
8	Kiên Lao	46	01 ngày lương/người
9	Sơn Hải	41	01 ngày lương/người
10	Hộ Đáp	44	01 ngày lương/người
11	Cắm Sơn	45	01 ngày lương/người
12	Tân Sơn 1	35	01 ngày lương/người
13	Tân Sơn 2	39	01 ngày lương/người
14	Sa Lý	33	01 ngày lương/người
15	Phong Vân	43	01 ngày lương/người
16	Biên Động	44	01 ngày lương/người
17	Phú Nhuận	40	01 ngày lương/người
18	Tân Hoa	40	01 ngày lương/người
19	Đồng Cốc	35	01 ngày lương/người
20	Phi Điền	35	01 ngày lương/người
21	Tân Quang 1	35	01 ngày lương/người
22	Tân Quang 2	31	01 ngày lương/người
23	Hồng Giang	67	01 ngày lương/người
24	Giáp Sơn	45	01 ngày lương/người
25	Biên Sơn	43	01 ngày lương/người
26	Thanh Hải 1	44	01 ngày lương/người
27	Thanh Hải 2	38	01 ngày lương/người
28	Nghĩa Hồ	38	01 ngày lương/người
29	Mỹ An	35	01 ngày lương/người
30	Nam Dương	43	01 ngày lương/người
31	Tân Mộc	44	01 ngày lương/người
32	Tân Lập	38	01 ngày lương/người
33	Đèo Gia	39	01 ngày lương/người
	Tổng cộng	1.390	

CHỈ TIÊU

Vận động Quy Đền ơn đáp nghĩa huyện Lục Ngạn năm 2019
(Kèm theo Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 04/15/2019 của UBND huyện)



KHOI TRƯỞNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

STT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu theo biên chế	Mức vận động
1	Phượng Sơn	56	01 ngày lương/người
2	Quý Sơn	79	01 ngày lương/người
3	Thị trấn Chũ	40	01 ngày lương/người
4	Trần Hưng Đạo	37	01 ngày lương/người
5	Trù Hựu	49	01 ngày lương/người
6	Kiên Thành	44	01 ngày lương/người
7	Kiên Lao	46	01 ngày lương/người
8	Sơn Hải	31	01 ngày lương/người
9	Hộ Đáp	32	01 ngày lương/người
10	Cầm Sơn	27	01 ngày lương/người
11	Tân Sơn	42	01 ngày lương/người
12	Sa Lý	20	01 ngày lương/người
13	Phong Minh	54	01 ngày lương/người
14	Phong Vân	39	01 ngày lương/người
15	Kim Sơn	52	01 ngày lương/người
16	Biển Động	43	01 ngày lương/người
17	Phú Nhuận	35	01 ngày lương/người
18	Tân Hoa	39	01 ngày lương/người
19	Đồng Cốc	39	01 ngày lương/người
20	Phì Điền	29	01 ngày lương/người
21	Tân Quang	53	01 ngày lương/người
22	Giáp Sơn	51	01 ngày lương/người
23	Hồng Giang	49	01 ngày lương/người
24	Biên Sơn	55	01 ngày lương/người
25	Thanh Hải	61	01 ngày lương/người
26	Nghĩa Hồ	39	01 ngày lương/người
27	Mỹ An	34	01 ngày lương/người
28	Nam Dương	43	01 ngày lương/người
29	Tân Mộc	38	01 ngày lương/người
30	Tân Lập	40	01 ngày lương/người
31	Đèo Gia	33	01 ngày lương/người
	Tổng cộng	1.329	

CHỈ TIÊU

Vận động Quyển Đền ơn đáp nghĩa huyện Lục Ngạn năm 2019
(Kèm theo Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 04/5/2019 của UBND huyện)



KHỐI CƠ QUAN, ĐOÀN THỂ, DOANH NGHIỆP, TRƯỜNG PTTH.

STT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu theo biên chế	Mức vận động
1	Thường trực UBND + VP HĐND - UBND huyện	20	01 ngày lương/người
2	Phòng Nội vụ	8	01 ngày lương/người
3	Phòng Lao động – TB&XH	6	01 ngày lương/người
4	Phòng Tài chính – Kế hoạch	10	01 ngày lương/người
5	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	6	01 ngày lương/người
6	Phòng Giáo dục & Đào tạo	11	01 ngày lương/người
7	Phòng Nông nghiệp & PTNT	7	01 ngày lương/người
8	Phòng TNMT&VP ĐKQSDĐ	15	01 ngày lương/người
9	Phòng Văn hóa và Thông tin	5	01 ngày lương/người
10	Thanh tra	6	01 ngày lương/người
11	Phòng Tư pháp	5	01 ngày lương/người
12	Phòng Y tế	2	01 ngày lương/người
13	Trung tâm VH TT&TT	36	01 ngày lương/người
14	Trung tâm DV - KTNN	51	01 ngày lương/người
15	Hội Chữ thập đỏ	1	01 ngày lương/người
16	Hội Người mù	1	01 ngày lương/người
17	TTHU + VP Huyện ủy	12	01 ngày lương/người
18	Ban Tổ chức Huyện ủy	6	01 ngày lương/người
19	Ban Kiểm tra Huyện ủy	6	01 ngày lương/người
20	Ban Tuyên giáo & TTBDCT	8	01 ngày lương/người
21	Ban Dân vận & UB MTTQ	9	01 ngày lương/người
22	Ban Chỉ huy Quân sự huyện	35	01 ngày lương/người
23	Công an huyện	100	01 ngày lương/người
24	Huyện đoàn	5	01 ngày lương/người
25	Hội LHPN	4	01 ngày lương/người
26	Hội Nông dân	5	01 ngày lương/người
27	Hội Cựu chiến binh	3	01 ngày lương/người
28	Chi cục Thi hành án	7	01 ngày lương/người
29	Hạt Kiểm lâm	20	01 ngày lương/người
30	Đội Quản lý thị trường số 3	9	01 ngày lương/người
31	Công ty cổ phần Thương mại	20	01 ngày lương/người
32	Ngân hàng NN&PTNT	65	01 ngày lương/người
33	Chi cục Thuế	45	01 ngày lương/người

34	Kho bạc Nhà nước	12	01 ngày lương/người
35	Trạm Y tế huyện và Trạm Y tế các xã	474	01 ngày lương/người
36	Bảo hiểm Xã hội	7	01 ngày lương/người
37	Phòng Thống kê	5	01 ngày lương/người
38	Trạm Khí tượng	2	01 ngày lương/người
39	Trạm Thủy văn	3	01 ngày lương/người
40	Chi nhánh Vật tư kỹ thuật NN	10	01 ngày lương/người
41	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lục Ngạn	31	01 ngày lương/người
42	Công ty cổ phần Cơ điện	25	01 ngày lương/người
43	Công ty khai thác công trình thủy lợi	18	01 ngày lương/người
44	Công ty cổ phần dược phẩm	18	01 ngày lương/người
45	Hạt Giao thông Chủ	28	01 ngày lương/người
46	Bưu điện Lục Ngạn	15	01 ngày lương/người
47	Công ty CP TPXK Bắc Giang (Phượng Sơn)	155	01 ngày lương/người
48	Trạm Truyền giống gia súc	6	01 ngày lương/người
49	Công đoàn Lục Ngạn	3	01 ngày lương/người
50	Tòa án nhân dân	8	01 ngày lương/người
51	Viện Kiểm sát nhân dân	7	01 ngày lương/người
52	Ban QLDA di dân TB1	4	01 ngày lương/người
56	Ban QL các dự án XDCB	15	01 ngày lương/người
54	Ngân hàng Chính sách	6	01 ngày lương/người
55	Ngân hàng Đầu tư	12	01 ngày lương/người
56	Bảo hiểm Bảo Việt	5	01 ngày lương/người
57	Hạt giao thông Tân hoa	18	01 ngày lương/người
58	Công ty Môi trường đô thị	15	01 ngày lương/người
59	Bến xe Chủ	15	01 ngày lương/người
60	BQL Rừng phòng hộ Cẩm Sơn	15	01 ngày lương/người
61	Phòng Dân tộc	5	01 ngày lương/người
62	TT Phát triển Quỹ đất & cụm CN	6	01 ngày lương/người
63	Trường THPT số 1	100	01 ngày lương/người
64	Trường THPT số 2	87	01 ngày lương/người
65	Trường THPT số 3	90	01 ngày lương/người
66	Trường THPT số 4	78	01 ngày lương/người
67	Trường THPT Bán công	24	01 ngày lương/người
68	Trường Phổ thông - DTNT	42	01 ngày lương/người
69	Trung tâm GDTX-Dạy nghề	18	01 ngày lương/người
	Tổng cộng	1.931	